

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 25-9-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Ông Phạm Văn Kho

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Quang T, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Quang Đ, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Vũ Thị Thu H, sinh năm 1990 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 25/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng xử phạt Đào Quang T 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";; bị cáo bị bắt ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đến ngày 17 tháng 5 năm 2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng theo Lệnh tạm giam số 08/LTG ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, thành phố Hải Phòng và theo Quyết định tạm giam số 20/2019/HSST-QĐTG của Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng từ ngày 28 tháng 8 năm 2019 về tội "Trộm cắp tài sản"; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn X, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Nguyễn Thị M, anh Phạm Đức M1 đều vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19 tháng 4 năm 2019, Đào Quang T mang theo 01 bộ vạm phá khóa điện xe mô tô gồm 01 tay công và 01 mũi vạm do T tự chế và đi bộ từ thôn K, xã T, huyện A dọc theo đường dân sinh gần đường cao tốc Hải Phòng - Hà Nội, với mục đích để tìm người dân nào sơ hở sẽ trộm cắp tài sản là xe mô tô. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực hầm chui đường cao tốc Hải Phòng - Hà Nội, T hỏi đi nhờ và được một người thanh niên khoảng trạc tuổi bị cáo, không quen biết đang đi xe mô tô nhãn hiệu Wave, không rõ biển kiểm soát, chở T đi về hướng nghĩa trang thôn X, xã N, huyện K, với mục đích tìm kiếm ai sơ hở T sẽ trộm cắp tài sản. Khi đến gần khu lăng mộ họ Nguyễn X trong nghĩa trang thôn X, T nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS: 15F1-155.76 để ở sát rìa đường bên trái cách cổng đi vào khu lăng mộ khoảng 3 mét, đầu xe hướng về phía cổng lăng, đuôi xe hướng ra phía trục đường chính, không có người trông coi. T nảy sinh ý định dùng vạm phá khóa xe để trộm cắp chiếc xe này nên bảo người cho đi nhờ xe đứng đợi để đi vào nghĩa trang có việc. T xuống xe đi bộ, tiến lại gần thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa và thấy bên trong khu vực lăng mộ có bà Nguyễn Thị M và một số người khác đang làm việc ở đó. T đứng sát vào thân xe mô tô, tay trái T cầm vào tay trái của xe, tay phải bám vào yên xe và hỏi bà M "Cô ơi có biết mộ của D không" với mục đích khi bà M không để ý sẽ trộm cắp xe mô tô đó, bà M trả lời xong tiếp tục làm việc. Do sơ ý, T làm xe bị đổ quay ngang về phía bên phải. Khi T đang nâng xe lên thì bà M quay mặt ra nhìn về phía T tri hô "Trộm xe, ..." và cầm một chiếc xẻng có cán gỗ ném về phía T nhưng không trúng. Người thanh niên chở T đến nghĩa trang nghe tiếng hô "Trộm xe, ..." hoảng sợ bỏ chạy bằng xe mô tô. T cũng bỏ chạy bộ từ khu lăng mộ về phía đường thôn được khoảng 200 mét thì bị người dân bắt giữ. Sau đó, T bị người dân thu giữ trong người 01 tay công của vạm phá khóa (01 mũi vạm phá khóa không biết rơi ở đâu khi T bỏ chạy), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ và bàn giao T cùng vật chứng cho Công an xã N, huyện K giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 vạm phá khóa, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện K; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS 15F1-155.76 được Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: Có giá trị 8.000.000 đ (tám triệu đồng) đã trả lại cho ông T, ông T không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo thay đổi lời khai: Mục đích bị cáo đi xuống nghĩa trang thôn X, xã N để tìm thăm mộ của bạn tên là D. Khi đó bị cáo đứng sát bên trái xe mô tô của ông Nguyễn Xuân T để hỏi bà M về mộ của D ở đâu. Do bị cáo đứng tì mạnh người vào xe làm xe bị đổ quay ngang ra đường. Khi đang nâng xe lên thì bà M tưởng bị cáo trộm cắp xe nên hô "Trộm xe, ...", thấy vậy bị cáo hoảng sợ bỏ chạy nên bị bắt.

Tại Cơ quan điều tra, bị hại là ông Nguyễn Xuân T khai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19 tháng 4 năm 2019, khi ông cùng một số người khác đang xây, sửa tại phía trong khu vực lăng mộ của dòng họ Nguyễn X trong nghĩa trang thôn X, xã N, huyện K thì nghe thấy tiếng bà M là người đang cùng làm ở đó hô "Trộm, trộm xe..." ông liền chạy ra nơi ông để xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS 15F1-155.76 cùng cả chìa khóa xe. Khi chạy ra đến cổng lăng mộ thì nhìn thấy có một người thanh niên đang chạy bộ từ phía lăng mộ ra trục đường thôn và một người thanh niên khác đang đi xe máy phía trước người chạy bộ cũng đi theo hướng từ lăng mộ ra đường thôn. Ông liền cùng mọi người đuổi theo không chế, bắt giữ được người thanh niên chạy bộ, qua khám xét thu được một thanh sắt có tính năng dùng để phá ổ khóa điện của xe máy (tay công của bộ vạm phá khóa). Người bị bắt khai tên là Đào Quang T nhà ở thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. T khai mang theo 01 bộ vạm phá khóa điện xe máy gồm 01 đầu vạm (tay công), 01 mũi vạm đã bị rơi khi T bỏ chạy là của T tự chế với mục đích để trộm cắp xe máy. Sau đó, có người gọi điện báo Công an xã N, khoảng 10 phút sau Công an xã N có mặt, tiếp nhận T và vật chứng để giải quyết. Gia đình ông T1 đã nhận lại đầy đủ tài sản, không yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra, những người làm chứng là bà M, anh M1 đều khai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19 tháng 4 năm 2019, khi mọi người đang làm việc tại khu lăng mộ họ Nguyễn X trong nghĩa trang thôn X, xã N, huyện K. Bà M đang dọn dẹp dụng cụ ở phía trong tường bao gần khu vực cổng lăng mộ để chuẩn bị ra về thì nhìn thấy có hai người thanh niên không quen biết đi trên một xe mô tô đến gần khu lăng mộ. Người ngồi sau (sau này mới biết tên là Đào Quang T) xuống xe đi bộ đến gần nơi bà M đang làm, T đứng cạnh bên trái xe mô tô của ông T1 và hỏi bà M "Cô ơi cô có biết ông D làm mộ ở đây không", bà M trả lời "Không có ông D nào làm ở đây", anh M2 đang làm thợ xây ở phía trong khu lăng mộ, gần vị trí bà M cũng nói vọng ra "Không có ông D nào cả" và cả hai cùng làm việc tiếp. Khoảng một phút sau, bà M nghe thấy tiếng đề nổ máy xe, ngay lập tức bà M nhìn ra hướng phát ra tiếng đề nổ xe thì thấy T đang ngồi trên xe của ông T1 đang đề ở sát rìa đường bên trái lối đi vào khu lăng mộ, đầu xe quay về phía cổng khu lăng mộ, đuôi xe quay về hướng trục đường từ nghĩa trang đi ra đường thôn. Khi đó xe đã nổ máy, T điều khiển xe quay đầu xe sang phải để vòng ra hướng đường trục chính. Thấy vậy bà M liền hô "Cướp, trộm xe, ..." và cầm luôn chiếc xẻng xúc cát

ném về phía T nhưng không trúng, T và xe cùng bị đổ ngang ra mặt đường. T tiếp tục nâng xe lên định bỏ chạy nhưng khi thấy bà M và những người làm ở đó cùng chạy tới nên bỏ xe chạy bộ. Mọi người đuổi theo bắt được T cách khu lăng mộ khoảng 200 mét. Người thanh niên đi xe máy chở T đến đã nổ máy xe bỏ chạy ngay lúc bà M hô "Cướp, ..." nên không bắt được. Sau đó, có người gọi điện thoại báo Công an xã N đến tiếp nhận sự việc, đưa T cùng vật chứng về Công an xã giải quyết.

Tại Bản cáo trạng số 34/CT-VKSKT ngày 15 tháng 8 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Đào Quang T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Khoảng 14 giờ ngày 19 tháng 4 năm 2019, Đào Quang T đi bộ từ thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Sau đó đi nhờ được xe mô tô của một người thanh niên không quen biết, khoảng trạc độ tuổi bị cáo, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi người đó chở bị cáo đến khu vực gần cổng khu lăng mộ họ Nguyễn X trong nghĩa trang thôn X, xã N, huyện K, bị cáo nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS 15F1-155.76 có giá trị 8.000.000 đồng của ông Nguyễn Xuân T1, bị cáo liền nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp bằng cách ngồi lên xe dùng hai chân đẩy xe di chuyển cách vị trí ban đầu khoảng hơn 01 mét theo hướng quay ngang đầu xe để vòng xe ra hướng đường thôn rồi vặn chìa khóa đề nổ được máy xe, đang định điều khiển xe tẩu thoát thì bị phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng. Bị cáo còn khai, 01 bộ vạm phá khóa điện xe mô tô gồm 01 tay công và 01 mũi vạm (mũi vạm bị rơi khi T bị mọi người đuổi bắt, không biết rơi ở đâu) là của T tự chế và mang theo với mục đích sử dụng khi trộm cắp xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ, không lắp sim, máy không hoạt động được là do bị cáo nhặt được ở đường, không biết của ai.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đào Quang T mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: 01 đầu vạm phá khóa liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ không

hoạt động được, bị cáo không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Xuân T đã nhận lại tài sản. Nay ông T không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với hành vi của người đàn ông điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát chở Đào Quang T đến khu vực nghĩa trang thôn X, xã N ngày 19 tháng 4 năm 2019. Cơ quan điều tra chưa xác minh được rõ tên, tuổi, địa chỉ, chưa đủ căn cứ xác định người đàn ông này có vai trò đồng phạm với T nên tách ra để điều tra xử lý sau.

Sau khi đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về cơ bản là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện về cơ bản đều hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, không có tài liệu về việc có hay không áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can khi cho bị can tại ngoại, không có vị trí xe mô tô trước khi bị trộm cắp trong sơ đồ hiện trường, không đối chất giữa bị cáo với người bị hại, người làm chứng có mâu thuẫn trong lời khai, không đối chất khi bị cáo thay đổi lời khai (không thừa nhận về hành vi trộm cắp tài sản) là chưa đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông đường bộ, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại khu vực gần cổng làng mộ họ Nguyễn X trong nghĩa trang thôn X, xã N, huyện K khi Đào Quang T đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS 15F1-155.76 cùng

cả chìa khóa xe có giá trị 8.000.000 đồng của ông Nguyễn Xuân T1 thì bị bà M, ông T1 và những người đang làm việc trong khu lăng mộ phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, đồng thời để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo, thay đổi lời khai theo hướng không thừa nhận về hành vi "Trộm cắp tài sản". Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Lần phạm tội này là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, trong thời gian được Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Vĩnh Bảo cho tại ngoại về hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo tiếp tục có hành vi "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn huyện K, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 25/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019. Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, BKS 15F1-155.76 cùng cả chìa khóa xe có giá trị 8.000.000 đồng đã trả lại đầy đủ cho bị hại là ông Nguyễn Xuân T1. Nay bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong vụ án này: Còn có hành vi của người đàn ông điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát chở Đào Quang T đến khu vực nghĩa trang thôn X, xã N, huyện K ngày 19 tháng 4 năm 2019. Cơ quan điều tra chưa xác minh được rõ tên, tuổi, địa chỉ, chưa đủ căn cứ xác định người đàn ông này có vai trò đồng phạm với T nên tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo Đào Quang T đã bị Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng xét xử 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 25/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019, đến nay chưa có hiệu lực pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt. Vì vậy, đề nghị Chánh án Tòa án có thẩm quyền ra quyết định tổng hợp hình phạt tại bản án này với hình phạt của bản án nêu trên theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đào Quang T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi Chánh án Tòa án có thẩm quyền ra quyết định tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt tại bản án số 25/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Hải Phòng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đầu vam phá khóa và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K, HP;
- Công an huyện K + PV 06;
- THA phạt tù + PC 10;
- Chi cục THADS huyện + Sở TP;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

Nguyễn Đức Hoàng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đình Phùng

Phạm Văn Kho

Nguyễn Đức Hoàng